

Số: 30/2025/QĐST-HNGĐ

Y L, ngày 13 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025 về việc “Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Dương Phúc S, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu 10, xã X Th, huyện Y L, tỉnh Ph Th.

- *Bị đơn*: Chị Phùng Thị Thúy S, sinh năm 2002

Địa chỉ: Khu 10, xã X Th, huyện Y L, tỉnh Ph Th.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Phúc S và chị Phùng Thị Thúy S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Dương Phúc Sơn trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Dương Quý Kh- sinh ngày 27/7/2021. Chị Phùng Thị Thúy S trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Dương Ngọc A- sinh ngày 18/4/2020 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên cùng các thành viên gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức:* Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Dương Phúc S xin tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tiền tạm ứng **án phí, lệ phí Tòa án số: 0004375 ngày 25/4/2025** của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y L, tỉnh Ph Th. Anh S được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Y L;
- UBND xã Xuân Thủy, huyện YL;
- Chi cục THA DS huyện Y L;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP./.

THẨM PHÁN

Ninh Thị H